

Số: 137 /BC-UBND

Duy Tiên, ngày 07 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2014**

(UBND huyện trình tại kỳ họp thứ 8 -HĐND huyện khoá XVIII, tháng 7/2014)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

Sáu tháng đầu năm 2014, UBND huyện tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Kỳ họp thứ 7 – HĐND huyện khoá XVIII trong điều kiện có những thuận lợi, khó khăn sau:

*** Thuận lợi:**

Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh đã kịp thời tháo gỡ khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới, các mô hình sản xuất nhằm nâng cao thu nhập cho nông dân. Quan tâm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp khôi phục sản xuất, kinh doanh.

Tốc độ phát triển kinh tế-xã hội của huyện trong những năm qua đặc biệt là kết quả đạt được năm 2013 tạo niềm tin, sự đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

*** Khó khăn:**

Kinh tế đã có bước phục hồi nhưng chậm, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ còn gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh.

Những tháng đầu năm tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá các sản phẩm nông nghiệp thấp đã tác động bất lợi đến sản xuất nông nghiệp và đời sống người nông dân.

Khối lượng công việc lớn, đặc biệt là công tác GPMB các dự án trên địa bàn huyện.

Tình hình Biển Đông, Trung Quốc đưa trái phép giàn khoan vào vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam, đe dọa nghiêm trọng đến hòa bình, ổn định, an ninh của khu vực, phát triển kinh tế xã hội trong nước đặc biệt là sản xuất, kinh doanh.

Trước tình hình trên, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp chặt chẽ của UBMTTQ huyện và các tổ chức thành viên, UBND huyện đã chủ động tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 6 tháng đầu năm 2014. Kết quả cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông nghiệp-nông thôn:

- Sản xuất vụ đông xuân: Toàn huyện đã gieo trồng được 5.562,8 ha, trong đó

chiếm đến 99,9% với cơ cấu, giống lúa lai 51,3%, lúa hàng hoá 30,8%; cây màu vụ xuân 631,6 ha, tập trung vào các loại cây như ngô, lạc, đậu tương, khoai lang, dưa chuột, bầu, bí và rau các loại. Công tác thuỷ lợi được đảm bảo¹, các đối tượng sâu bệnh được phát hiện, phòng trừ kịp thời, hướng dẫn kỹ thuật thâm canh phù hợp với điều kiện thời tiết, lúa, cây màu sinh trưởng và phát triển tốt, năng suất cao². Chăn nuôi ổn định, thực hiện tốt việc tiêm phòng theo kế hoạch nên không để xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm³. Lúa và cây màu đạt năng suất cao, chăn nuôi ổn định đưa giá trị sản xuất nông-lâm-thủy sản đạt 168,7 tỷ đồng, bằng 45,77% so với kế hoạch.

- Thực hiện hiệu quả các chương trình đề án trong sản xuất nông nghiệp: Đề án lúa gieo thẳng đạt 1.251 ha (*Chiếm 25% tổng diện tích lúa*); Đề án chăn nuôi trên nền đệm lót sinh học thực hiện được 59 mô hình; Đề án phát triển sản xuất nấm ăn có 6 hộ đã sản xuất; Đề án trồng rau hữu cơ được 01 ha triển khai tại xã Trác Văn đạt hiệu quả kinh tế cao; khu nông nghiệp công nghệ cao được triển khai tại xã Mộc Bắc, Mộc Nam; Duy trì hiệu quả 03 khu chăn nuôi tập trung (Chuyên Ngoại, Mộc Bắc, Tiên Phong), xây dựng 1 vùng trồng cây ăn quả tại xã Chuyên Ngoại; Xây dựng 01 cánh đồng Mẫu 30 ha tại xã Đọi Sơn; Thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa đến nay toàn huyện có 574 con (*tăng 136 con so với năm 2013*); Mô hình liên kết trong cung ứng tín dụng và thức ăn cho các hộ chăn nuôi với 496 hộ tham gia với số tiền vay ngân hàng đạt 87,2 tỷ đồng; Mô hình liên kết sản xuất – chế biến – tiêu thụ cà chua bi xã Mộc Bắc diện tích 5,4 ha.

- Xây dựng nông thôn mới, một xã được công nhận hoàn thành xây dựng NTM năm 2013 (Đọi Sơn), có 01 xã đạt 15 tiêu chí (Mộc Bắc), 02 xã đạt 14 tiêu chí (Hoàng Đông, Yên Bắc), 02 xã đạt 13 tiêu chí (Tiên Nội, Châu Giang), 02 xã đạt 12 tiêu chí (Trác Văn, Chuyên Ngoại), 02 xã đạt 11 tiêu chí (Mộc Nam, Duy Minh), các xã còn lại đạt từ 9 đến 10 tiêu chí⁴. Sáu tháng đầu năm các xã tiếp nhận 126,6 tấn xi măng, làm được 0,75 km đường thôn xóm. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng 03 tuyến kênh cấp 3 tại xã Mộc Bắc với tổng chiều dài 2,03km⁵.

2. Sản xuất CN-TTCN-XD:

- Trong tình trạng khó khăn chung của sản xuất công nghiệp là giá và chi phí đầu vào ở mức cao, sức mua giảm, tiêu thụ chậm, một số doanh nghiệp sản xuất cầm chừng. Tuy nhiên được sự quan tâm chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của UBND tỉnh, các doanh nghiệp trên địa bàn đã khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ, tiếp tục đầu tư trên địa bàn, do vậy giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn vẫn đạt được tốc độ tăng trưởng khá, đạt 2.790 tỷ đồng, bằng 102,95% so với cùng kỳ⁶. Quan tâm quảng bá giới thiệu các sản phẩm tiểu thủ công nghiệp của địa phương tại Lễ hội tịch điền Đọi Sơn. Phối

¹ Thuỷ lợi đồng xuân đã nạo vét kênh mương nội đồng được 179.522 m³

² Năng suất dự kiến: Lúa 67,8 tạ/ha; Ngô 45,47 tạ/ha; Lạc 25 tạ/ha; Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 37.330 tấn

³ Đàn lợn 36.408 con; đàn trâu bò 4.288 con (tăng 299 con so với năm 2013); đàn gia cầm 1,2 triệu con; thủy sản 680 ha, sản lượng ước 2.350 tấn

⁴ 04 xã đạt 10 tiêu chí (Châu Sơn, Bạch Thượng, Tiên Phong, Duy Hải); Có 02 xã đạt 9 tiêu chí (Yên Nam, Tiên Ngoại).

⁵ Tổng cộng toàn huyện đã tiếp nhận và sử dụng hết 47.063,55 tấn xi măng, làm được 282,86 km đường giao thông thôn xóm, 12,06 km đường trục chính nội đồng, đắp được 92,97 km đường trục chính nội đồng, kiến cố hoá 3,59 km kênh mương.

⁶ Một số sản phẩm có số lượng lớn (Chế biến thức ăn chăn nuôi: 253.200 tấn; hệ thống dây dẫn: 2,564 triệu bộ sản phẩm; sản xuất mây tre XK: 988 nghìn sản phẩm; gạch đỏ: 58,3 triệu viên; Đồ trang sức mỹ nghệ: 18,79 triệu sản phẩm...)

hợp tổ chức chương trình: Đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi năm 2014 tại Chợ Lương, xã Yên Bắc; Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận gà móng Tiên Phong cho sản phẩm gà móng.

- Quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách cấp trên và tích cực huy động nguồn lực của địa phương để đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và cải tạo nâng cấp các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn: Dự án kiên cố hóa kênh mương huyện Duy Tiên; Dự án xây dựng hạ tầng điểm du lịch văn hóa tâm linh đền Lảnh Giang; nhà làm việc các đoàn thể chính trị; trụ sở làm việc và các hạng mục phụ trợ Phòng Tài chính - Kế hoạch; cải tạo, xây kè khu vực nhà văn hóa trung tâm huyện và các công trình trụ sở làm việc, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa,... của một số xã, thị trấn.

- Triển khai rà soát, tổng hợp các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước giai đoạn 2009-2013 báo cáo UBND tỉnh, phục vụ công tác thanh tra, công tác quản lý nhà nước về đầu tư phát triển bằng nguồn vốn nhà nước giai đoạn 2009-2013 của Đoàn Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với huyện Duy Tiên theo Quyết định số 495/QĐ-BKHĐT ngày 21/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Tài nguyên và môi trường:

- Công tác quản lý đất đai: Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện kế hoạch dồn đổi ruộng đất nông nghiệp⁷, hỗ trợ các địa phương một phần kinh phí đo đạc. Chỉ đạo 18/18 xã, thị trấn hoàn thiện số liệu thống kê đất đai định kỳ năm 2014 đảm bảo chính xác, đúng thời gian quy định. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thu hồi đất phục vụ các dự án đầu tư trên địa bàn, trong 6 tháng đầu năm 2014, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 431 Quyết định thu hồi đất với diện tích 54,33 ha liên quan đến 13 dự án đầu tư trên địa bàn. Chỉ đạo các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các vị trí đất xen kẹt. Thực hiện một số giải pháp cấp bách để chấn chỉnh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn, sáu tháng đầu năm đã cấp 1.125 GCNQSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân, trong đó: 373 hộ gia đình, cá nhân thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất; 341 GCN quyền sử dụng đất cho các hộ đã được xây dựng phương án xử lý tại các xã; 411 GCNQSDĐ cho các hộ gia đình trúng đấu giá quyền sử dụng đất⁸. Chấn chỉnh công tác quản lý sử dụng đất công ích, tổ chức kiểm tra việc khắc phục những tồn tại trong việc quản lý sử dụng đất công ích sau khi có kết luận kiểm tra.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện bảo vệ môi trường trên địa bàn năm 2014. Chỉ đạo ngành chức năng và các xã, thị trấn xây dựng các bể tập kết rác thải thuận tiện cho việc thu gom, phân loại, vận chuyển về nhà máy tại xã Duy Minh để xử lý, đến nay 18/18 xã, thị trấn đã có bể chứa rác thải. Thường xuyên đôn đốc kiểm tra công tác vệ sinh môi trường tại các đơn vị sản xuất kinh doanh và khu dân cư⁹. Tỷ lệ thu gom rác thải ước đạt 89,5%, tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh ước

⁷ Toàn huyện có 13/16 xã, thuộc diện phải dồn đổi ruộng đất nông nghiệp với 91 thôn. Kết quả thực hiện: Đã có 78/91 thôn dồn đổi xong ngoài thực địa. Có 7 xã (Đọi Sơn, Yên Bắc, Yên Nam, Tiên Phong, Châu Sơn, Trác Văn, Mọc Bắc) đã hoàn thành công tác dồn đổi ruộng. Sau dồn đổi ruộng đất bình quân số thửa còn 1,8 thửa/hộ. Còn 13 thôn của 6 xã chưa dồn đổi xong, đang tiếp tục xây dựng và hoàn thiện phương án trình UBND xã phê duyệt: Tiên Nội 3/6 thôn, Tiên Ngoại 1/7 thôn, Mọc Nam 4/5 thôn, Châu Giang 1/13 thôn, Duy Hải 3/5 thôn và Chuyên Ngoại 1/7 thôn.

⁸ Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận QSDĐ trên địa bàn đạt 98,1% (36.289/36.985 giấy chứng nhận)

⁹ Tham gia thẩm định nội dung ĐTM của 02 dự án, kiểm tra việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của 03 công ty trong KCN Đồng Văn.

đạt 88,5%. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng 02 nhà máy cấp nước sạch tại xã Chuyên Ngoại và xã Châu Sơn.

4. Tài chính-Tín dụng-Thương mại:

- Tập trung chỉ đạo khai thác các nguồn thu NSNN trên địa bàn, thường xuyên rà soát đôn đốc các khoản nợ đọng và tăng cường các biện pháp chống thất thu NSNN; đảm bảo thu kịp thời các khoản thu phát sinh vào NSNN. Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt: 44,78 tỷ đồng, bằng 144,5% so với cùng kỳ, đạt 37,2 % dự toán năm, trong đó thu tiền sử dụng đất đạt: 15,29 tỷ đồng, đạt 23,52% dự toán năm. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị về tăng cường thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2013-2015 trong chi tiêu, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, trong việc quản lý, sử dụng tài sản công từ huyện đến các xã, thị trấn. Chỉ đạo các chủ đầu tư, các xã, thị trấn thực hiện dứt điểm thanh quyết toán xử lý nợ đọng trong XDCB và cân đối nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình mới theo quy định của Chính phủ và UBND tỉnh.

- Các ngân hàng và tổ chức tín dụng tích cực thực hiện việc huy động các nguồn vốn và đáp ứng nhu cầu của khách hàng về vốn để phát triển sản xuất kinh doanh¹⁰.

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 1.567,1 tỷ đồng, đạt 51,52% KH năm, tăng 4,54 % so với cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu đạt 233,1 triệu USD, đạt 52,79 % kế hoạch năm, tăng 74,75% so với cùng kỳ. Các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và kinh doanh, hàng tiêu dùng của nhân dân cơ bản ổn định. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được thực hiện tốt, đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng¹¹.

5. Công tác GPMB:

Tập trung chỉ đạo quyết liệt giải quyết những tồn tại trong công tác GPMB các dự án: khu công nghiệp Đồng Văn I, Đồng Văn II mở rộng, đường trục T1, đường trục T3, khu Đô thị Đồng Văn Xanh. Đến nay, công tác giải phóng mặt bằng đã cơ bản hoàn thành, bàn giao mặt bằng cho chủ dự án¹². Đồng thời triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông dọc đường cao tốc kết nối từ QL 38 đến QL 21B, dự án Khu công nghiệp Đồng Văn III và Nhà máy nước Mộc Bắc. UBND huyện chỉ đạo thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đồng thời tranh thủ sự thống nhất của các Sở, ngành liên quan, chỉ đạo các phòng, ban phối hợp chặt chẽ với UBND xã, thị trấn, các chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện công tác GPMB đảm bảo đúng quy định pháp luật.

6. Lĩnh vực văn hoá - xã hội:

¹⁰ 6 tháng đầu năm: Phòng Giao dịch ngân hàng chính sách huyện cho vay đúng đối tượng, doanh số cho vay ước đạt 28.700 triệu đồng với 1.200 lượt hộ được vay vốn, nợ quá hạn chiếm tỷ lệ 0,3% tổng dư nợ; Ngân hàng Nông nghiệp-PTNT chi nhánh huyện vốn huy động ước đạt 632.582 triệu đồng, doanh số cho vay ước đạt 348 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu chiếm 1,75% tổng dư nợ.

¹¹ Kiểm tra 169 vụ, xử lý vi phạm 160 vụ, thu 80,7 triệu đồng nộp ngân sách.

¹² Tính đến hết tháng 6/2014: Dự án Khu CN Đồng Văn I mở rộng 526/552 hộ bị ảnh hưởng đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi 71,6 ha; dự án Khu CN Đồng Văn II mở rộng có 630/637 hộ bị ảnh hưởng đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi là 64,7 ha; dự án tuyến đường trục T1 có 86/87 hộ bị ảnh hưởng đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi 4,3ha; Dự án đường trục T2 có 58/58 hộ bị ảnh hưởng đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi 5,4 ha; Dự án đường trục T3 có 189/191 hộ bị ảnh hưởng đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi 7,5 ha; Dự án đường quy hoạch nội bộ có 52/52 hộ bị ảnh hưởng đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi 3,3 ha; Dự án đường gom nối QL 38-QL 21B có 93/116 hộ đã nhận tiền với diện tích đã thu hồi 6,3 ha...

6.1. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hoá thông tin, thể dục thể thao có chuyển biến tích cực. Hoạt động thông tin tuyên truyền kịp thời bám sát vào các nhiệm vụ chính trị của địa phương, chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn... Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ngày càng thiết thực¹³. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT diễn ra sôi nổi tại các địa bàn dân cư. Các lễ hội lớn trên địa bàn được thực hiện đúng quy định, đảm bảo an toàn, trang trọng, tiết kiệm đặc biệt việc tổ chức thành công Lễ hội Tịch điền Đọi Sơn năm 2014; lễ công bố Quyết định công nhận Bảo vật quốc gia Bia Sùng Thiện Diên Linh tại chùa Long Đọi Sơn, lễ hội đền Lảnh Giang để lại dấu ấn tốt đẹp.

6.2. Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS, công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đã được Bộ GD&ĐT kiểm tra công nhận. Các phong trào thi đua trong ngành Giáo dục và Đào tạo được thực hiện sâu, rộng; tham dự các hội thi tại tỉnh đạt nhiều giải cao¹⁴, đặc biệt dự thi học sinh giỏi lớp 5 cấp tỉnh có 17/22 giải Nhất toàn tỉnh, toàn đoàn xếp thứ Nhất trong 06 đơn vị huyện, thành phố. Tổ chức kỳ thi cuối năm học 2013-2014, thi Tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia: trong 6 tháng đầu năm có thêm 01 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia là trường mầm non Yên Bắc; trường Mầm non Mộc Bắc và mầm non Tiên Phong được công nhận nâng chuẩn mức độ I lên chuẩn mức độ II. Tổ chức sáp nhập trường mầm non Hòa Mạc với trường mầm non Hoa Hồng thành trường mầm non Hòa Mạc theo Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 24/9/2013 của UBND tỉnh Hà Nam về phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

6.3. Công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai tích cực, đã kịp thời không chế, dập tắt dịch thủy đậu, chân, tay, miệng; không để xảy ra dịch bệnh lớn, không có ca tử vong do dịch bệnh, không có vụ ngộ độc thức ăn lớn trên địa bàn¹⁵. Các chương trình tiêm chủng được thực hiện đầy đủ, chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng nâng cao¹⁶. Công tác quản lý nhà nước về hành nghề y được tư nhân ngày càng đi vào nề nếp¹⁷.

6.4. Các chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội được bảo đảm theo quy định. Công tác “Đền ơn đáp nghĩa” được thực hiện thường xuyên và đa dạng¹⁸. Công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em được quan tâm, cấp uỷ, chính quyền từ huyện đến cơ sở luôn xác định các mục tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em là một trong những nội dung trọng tâm của mục tiêu xã hội. Triển

¹³ Toàn huyện có 128/139 thôn, xóm, phố đạt và giữ vững danh hiệu thôn, xóm, phố văn hóa chiếm tỷ lệ 92,09%, 29.426 hộ gia đình văn hoá đạt 88,5%.

¹⁴ Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh có 3/10 giải nhất của tỉnh. Toàn đoàn xếp thứ 2/6 đơn vị huyện, thành phố. Thi giao lưu toán tuổi thơ quốc gia đạt 01 Huy chương vàng, 01 Huy chương bạc.

¹⁵ Tổ chức tập huấn kiến thức vệ sinh ATTP cho 05 xã ở phía nam huyện với 89 đối tượng là chủ các cơ sở và người trực tiếp tham gia sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm; tập huấn nâng cao kiến thức QLNN cho 130 thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện và 18 xã, thị trấn. Kiểm tra 60 cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm, xử phạt 09 cơ sở vi phạm, nộp ngân sách nhà nước 13 triệu đồng.

¹⁶ 100% các cháu từ 6-36 tháng tuổi được uống Vitamin A. Khám và chữa bệnh cho 98.373 lượt người (BVĐK là 36.345 lượt, Trạm y tế cấp xã là 62.028 lượt)

¹⁷ Kiểm tra 52 cơ sở hành nghề được tư nhân, phát hiện xử lý 03 cơ sở vi phạm.

¹⁸ Xây mới 59 nhà, sửa chữa 47 nhà, tính đến 31/5/2014 đã hoàn thành 46 nhà, đang làm 12 nhà, sửa chữa xong 41 nhà; đang sửa 05 nhà cho các đối tượng chính sách, người có công theo Quyết định số 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động¹⁹. Thực hiện các giải pháp đồng bộ, huy động mọi nguồn lực để thực hiện chương trình giảm nghèo²⁰.

7. Công tác nội chính:

1. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, nhất là bảo đảm an ninh trật tự tại các khu, cụm công nghiệp-TTCN trước diễn biến phức tạp trên biển Đông. Tội phạm hình sự, tội phạm và tệ nạn ma túy, cờ bạc cơ bản được kiểm soát²¹. Công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội có chuyển biến tích cực, các vi phạm trong hoạt động dịch vụ có điều kiện về an ninh trật tự được phát hiện kịp thời, xử lý theo đúng quy định của pháp luật²². Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông²³. Công tác quản lý người nước ngoài làm việc trên địa bàn được nâng cao²⁴. Từ những kết quả trên đã tạo môi trường ổn định, thu hút đầu tư góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Công tác quân sự địa phương: Được triển khai chủ động, hiệu quả, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, PCBL-TKCN. Hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ huấn luyện cho lực lượng thường trực, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên²⁵. Rà soát xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo dục quốc phòng – an ninh cho các đối tượng²⁶. Tổ chức giao quân đợt 1/2014 thành công tốt đẹp, bàn giao 190 tân binh cho các đơn vị nhận quân đảm bảo đúng luật, an toàn. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội²⁷.

3. Công tác thanh tra, giải quyết KN-TC và tiếp công dân: Thực hiện 04 cuộc thanh tra hành chính; tiến hành kiểm tra liên ngành công tác đồn điền ruộng đất nông nghiệp, quản lý và sử dụng đất đai canh; chuyển đổi sử dụng đất nông nghiệp trái phép và xử lý vi phạm pháp luật đất đai đối với 18 xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Qua việc thanh tra, kiểm tra đã phát hiện, làm rõ trách nhiệm và yêu cầu khắc phục ngay những sai sót, khuyết điểm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện việc tiếp công dân theo quy định, Chủ tịch UBND huyện trực tiếp tiếp công dân vào ngày 10 và 20 hàng tháng, trong sáu tháng đầu năm tại các phiên tiếp công dân định kỳ đã tiếp 265 lượt công dân²⁸. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại,

¹⁹ Xuất khẩu 63 lao động/ kế hoạch năm là 100 lao động, đạt tỷ lệ 63%. Giải quyết được 1800 lao động có việc làm.

²⁰ Tỷ lệ hộ nghèo ước còn 4,85%.

²¹ Phạm pháp hình sự xảy ra 23 vụ, giảm 04 vụ = 14,8% so cùng kỳ. Bắt 12 vụ, với 12 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Số người nghiện ma túy là 170, tăng 15 người so với năm 2013. Bắt 19 vụ đánh bạc.

²² Đình chỉ hoạt động 03 quán karaoke không có giấy phép kinh doanh. Xử phạt 43 chủ hộ cho thuê trọ vi phạm quy định về khai báo tạm vắng, tạm trú. Xử phạt 03 cơ sở kinh doanh không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT. Phát hiện và xử lý 08 trường hợp mua bán pháo nổ.

²³ Xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 17 người, bị thương 08 người (so cùng kỳ giảm 02 vụ, số người chết giảm 02 người, số người bị thương tăng 2 người). Xử lý nghiêm các vi phạm về TTATGT đường bộ (xử phạt 587 vụ, thu nộp ngân sách 968.920.000 đồng).

²⁴ Có 02 đoàn người nước ngoài về làm việc tại địa phương làm việc trong lĩnh vực môi trường và nông nghiệp; có 08 người nước ngoài về địa bàn huyện thăm thân và làm thủ tục xin kết hôn; Thường xuyên có khoảng 110-150 người nước ngoài tạm trú làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn.

²⁵ Huấn luyện lực lượng thường trực, kết quả 100% đạt yêu cầu, trong đó có 81,5% đạt khá, giỏi. Lực lượng DQTV (dân quân năm thứ nhất, thứ hai, dân quân cơ động, dân quân tại chỗ, dân quân bình chủng) đều đạt trên 78% khá, giỏi.

²⁶ Rà soát các đối tượng 2, có 14 đồng chí đã được bồi dưỡng.

²⁷ Thực hiện Quyết định 62: Chi trả trợ cấp 01 lần đợt 2 cho 895 đối tượng, xét duyệt và chi trả đợt 3 cho 998 đối tượng. Thăm hỏi 10 gia đình chính sách, và các gia đình có chiến sỹ đang công tác tại quần đảo Trường Sa.

²⁸ Tại trụ sở phòng tiếp công dân của huyện là 139 lượt người, tại UBND các xã, thị trấn là 126 lượt. Có 01 đoàn đồng người (một số công dân thôn Chuông xã Duy Minh khiếu nại về công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án Khu đô thị Đồng Văn Xanh)

tổ cáo, sáu tháng đầu năm đã tiếp nhận 34 vụ việc²⁹. Kết quả đã giải quyết được 04/04 vụ việc khiếu nại, 05/05 vụ việc tố cáo đạt tỷ lệ 100%; kiến nghị, thỉnh cầu giải quyết được 21/25 vụ đạt tỷ lệ 84% còn 04 vụ việc, UBND huyện tập trung chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND xã, thị trấn tiếp tục giải quyết trong quý III³⁰. Thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập cho cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai 552/552 người đạt tỷ lệ 100%.

4. Công tác tư pháp: Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Phối hợp với Hội LHPN huyện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác giải phóng mặt bằng, Luật Hòa giải ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở 06 đơn vị: Tiên Ngoại, Tiên Nội, Yên Bắc, Hoàng Đông, Duy Minh và thị trấn Đồng Văn. Kiểm tra thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện tập trung vào các lĩnh vực quản lý đất công ích, công tác rà soát và thực hiện các TTHC, việc xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực. Việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được mở rộng đến nhiều đối tượng với nhiều nội dung thiết thực. Công tác thẩm định, kiểm tra và rà soát văn bản hành chính có chuyển biến tích cực. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, công tác chứng thực thực hiện đúng quy định, đảm bảo nhanh, chính xác, thuận tiện cho tổ chức, công dân. Các tổ hoà giải cơ sở được kiện toàn kịp thời, hoạt động có hiệu quả³¹.

8. Công tác Nội vụ - CCHC:

Tiếp nhận bàn giao Trung tâm ĐSKHHGD từ Sở Y tế, Trung tâm Giáo dục thường xuyên từ Sở Giáo dục và đào tạo về UBND huyện quản lý theo Quyết định của UBND tỉnh, kiện toàn tổ chức một số đơn vị sự nghiệp trong huyện. Hướng dẫn các xã, thị trấn bầu cử Trưởng, Phó trưởng thôn, xóm phổ nhiệm kỳ 2014-2016. Thực hiện Quyết định số 97/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định về chức danh, mức phụ cấp, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố. Chỉ đạo tổng hợp đánh giá, xếp loại công chức, viên chức năm 2013; Hoàn thiện đề án xác định vị trí việc làm đúng quy định

Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2014, Kế hoạch rà soát các TTHC; gắn thực hiện cải cách hành chính với các tiêu chí đăng ký thi đua.

Việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện nghiêm túc thuận lợi cho tổ chức, công dân đến giải quyết công việc; được Sở Nội vụ, Bộ Nội vụ đánh giá cao sau khi kiểm tra. Kết quả đã tiếp nhận và giải quyết 6.079 hồ sơ trên các lĩnh vực³².

9. Công tác chỉ đạo, điều hành: UBND huyện đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, của Huyện uỷ, HĐND huyện; Tập trung chỉ đạo giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm như công tác GPMB, quản lý đất đai, chống thất thu ngân sách, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cải cách hành chính, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho các doanh nghiệp trong các khu, cụm CN, TTCN; dành nhiều thời gian kiểm tra cơ sở, nắm bắt thông tin và chỉ đạo xử lý các vấn đề phát

²⁹ Trong đó có 09 vụ việc tồn đọng năm 2013; 25 vụ việc phát sinh trong 6 tháng đầu năm

³⁰ Thuộc thẩm quyền của huyện có 02 vụ việc (một vụ việc của một số công dân thôn Chuông xã Duy Minh, một vụ việc của ông Nguyễn Anh Đào xã Chuyên Ngoại).

³¹ Các tổ hoà giải ở cơ sở đã hoà giải thành 131 vụ

³² Lĩnh vực Tư pháp 1.006 hồ sơ; Lĩnh vực Kế hoạch - đầu tư 95 hồ sơ; Lĩnh vực LĐTB& xã hội 105 hồ sơ; Lĩnh vực TN&MT: 815 hồ sơ; lĩnh vực Công an 3.949 hồ sơ; lĩnh vực Thanh tra 109 hồ sơ.

sinh kịp thời; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra để phát hiện những vấn đề tồn tại, yếu kém và có giải pháp khắc phục, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

Đánh giá chung: Sáu tháng đầu năm tuy gặp nhiều khó khăn thách thức, song tình hình kinh tế-xã hội của huyện vẫn giữ được ổn định và có sự tăng trưởng, phát triển so với cùng kỳ. Vụ Đông Xuân đạt khá. Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng. Văn hoá-xã hội được duy trì, chất lượng giáo dục được giữ vững, giải quyết việc làm có chuyển biến tích cực. An sinh xã hội được bảo đảm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống nhân dân ổn định; đặc biệt là đảm bảo an toàn tuyệt đối các khu CN, cụm CN- TTCN trên địa bàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của huyện còn tồn tại, hạn chế:

1. Tuy giá trị sản xuất công nghiệp tăng so với cùng kỳ nhưng nhìn chung hoạt động sản xuất của doanh nghiệp gặp khó khăn, nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng. Sản xuất trong các làng nghề gặp nhiều khó khăn chưa có giải pháp sát thực để tháo gỡ.

2. Tiến độ thực hiện các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới còn chậm, việc huy động nguồn lực ở một số địa phương chưa được quan tâm. Vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng NTM một số nơi chưa được phát huy, còn có tư tưởng trông chờ ỷ lại sự hỗ trợ của nhà nước.

3. Việc triển khai thực hiện các mô hình đề án trong sản xuất nông nghiệp còn chậm.

4. Trong GPMB gặp nhiều khó khăn, một số dự án tiến độ còn chậm so với yêu cầu của tỉnh.

5. Chỉ tiêu thu ngân sách đạt thấp so với dự toán năm (nhất là thu tiền đầu giá quyền sử dụng đất).

6. Việc quản lý và sử dụng đất công ích tại các địa phương còn nhiều hạn chế. Tình trạng lấn chiếm đất đai, sử dụng sai mục đích còn xảy ra diễn ra ở nhiều nơi, việc phát hiện, xử lý và khắc phục những sai phạm trong quản lý đất đai chưa kịp thời, chưa nghiêm túc.

7. Tệ nạn xã hội ma túy, cờ bạc, số đề, tín dụng đen và tai nạn giao thông diễn biến phức tạp. Việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương thực hiện chưa đúng quy định. Quản lý nhà nước về tôn giáo có vụ việc còn bị động.

8. Công tác quản lý bảo vệ cổ vật, đồ thờ tự ở một số di tích chưa đảm bảo, công tác xã hội hóa tu bổ, tôn tạo tại các di tích đã được xếp hạng còn hạn chế; công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia ở ngành học Mầm non và cấp THCS còn gặp nhiều khó khăn, tiến độ xây dựng chậm. Kết quả xuất khẩu lao động còn thấp.

Những hạn chế trên đây có nguyên nhân khách quan. Nhưng những nguyên nhân chủ quan cần sớm được khắc phục như: Năng lực của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, trách nhiệm đối với công việc chưa cao. Nhận thức của một bộ phận cán bộ và nhân dân về chuyển dịch cơ cấu kinh tế, GPMB, xây dựng nông thôn mới còn hạn chế và chưa đầy đủ. Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao còn đùn đẩy, né tránh. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết một số việc có lúc, có việc còn thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ, kịp thời. Một số lãnh đạo các phòng, ban, xã,

thị trấn chỉ đạo chấp hành chế độ thông tin báo cáo, thực hiện chế độ hội, họp chưa nghiêm túc; trong triển khai thực hiện sự chỉ đạo của UBND huyện có việc chưa kịp thời, chưa đầy đủ. Tính tiền phong gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Phần thứ hai **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU** **6 THÁNG CUỐI VÀ CẢ NĂM 2014**

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU.

1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục duy trì nhịp độ tăng trưởng cao, giữ vững ổn định chính trị xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Phân đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu theo Nghị quyết kỳ họp thứ 7-HĐND huyện khoá XVIII đề ra.

2. Các chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu 6 tháng cuối năm và cả năm 2014.

- Tổng sản phẩm xã hội đạt 891,8 tỷ đồng, cả năm ước đạt 1.878,83 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm.
- GDP bình quân đầu người đạt 19,4 triệu đồng, cả năm ước đạt 39,6 triệu đồng, đạt 100% KH năm.
- Cơ cấu kinh tế: Nông, Lâm, Ngư nghiệp: 10,26%; CN-XD: 56,29%; Dịch vụ: 33,45%.
 - Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp ước đạt 201,7 tỷ đồng, cả năm ước đạt 370,4 tỷ đồng, đạt 100,5 % KH năm.
 - Giá trị sản xuất CN-TTCN ước đạt 3.253,8 tỷ đồng, cả năm đạt 6.043,8 tỷ đồng, đạt 101,48% KH năm.
 - Giá trị hàng hoá xuất khẩu ước đạt 212,1 triệu USD, cả năm đạt 445,18 triệu USD, đạt 100,81% KH năm.
 - Tổng mức hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ ước đạt 1.504,88 tỷ đồng, cả năm đạt 3.071,98 tỷ đồng, đạt 101% KH năm.
 - Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 77,26 tỷ đồng, cả năm ước đạt 122,04 tỷ đồng, đạt 101,37% KH năm.
 - Số lao động được giải quyết việc làm 1.400 người, cả năm đạt 3.200 người, đạt KH năm.
 - Tỷ lệ hộ nghèo còn 4,3 %, đạt KH năm
 - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 13,8%, đạt KH năm.
 - Giảm tỷ lệ sinh 0,19‰, đạt kế hoạch năm
 - Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh: 89,02%, đạt KH năm
 - Tỷ lệ thu gom rác thải: 90%, đạt KH năm.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Tập trung chỉ đạo hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, bảo vệ lúa mùa và cây màu hè thu để cây trồng sinh trưởng, phát triển ngay từ đầu vụ. Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị cho sản xuất vụ đông năm 2014, phân đấu gieo trồng 2.200 ha cây vụ đông, trong đó trên 40-45% diện tích trên đất hai lúa, chú ý tới các nhóm cây trồng vụ đông có giá trị kinh tế cao, phù hợp với đồng ruộng từng địa bàn; mỗi xã có một cánh đồng cây hàng hoá quy mô từ 3-5 ha trở lên. Tiếp tục thực hiện mô hình cánh

đồng mẫu tại xã Đọi Sơn, vụ đông trồng đậu tương với quy mô 30 ha; xây dựng mô hình trồng cây cà chua bi vụ đông tại xã Chuyên Ngoại. Tập trung mở rộng diện tích trồng ngô, trong đó chuyển phần diện tích lúa sang trồng ngô làm nguồn nguyên liệu thức ăn cho chăn nuôi và thức ăn cho bò sữa.

Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa trên địa bàn huyện. Phân đầu đến năm 2014 tổng đàn bò sữa đạt 747 con, đạt kế hoạch.

Triển khai, kiểm tra đánh giá kết quả mô hình cung ứng thức ăn chăn nuôi cho các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm, rút kinh nghiệm chỉ đạo và xây dựng kế hoạch nhân rộng mô hình. Thực hiện hiệu quả kế hoạch tiêm phòng và công tác phòng chống dịch bệnh, phân đầu không để xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Duy trì ổn định tổng đàn gia súc, gia cầm và diện tích nuôi trồng thủy sản.

Tích cực chủ động trong công tác phòng chống thiên tai trong mùa mưa bão, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản có thể xảy ra.

Hoàn thành việc dồn đổi ruộng đất nông nghiệp, đẩy mạnh xây dựng đường trục chính nội đồng và cải tạo hệ thống kênh mương, thực hiện các đề án trong sản xuất nông nghiệp như chăn nuôi lợn trên nền đệm lót sinh học, sản xuất nấm ăn (*phần đầu thực hiện 141 mô hình chăn nuôi lợn trên nền đệm lót sinh học để cả năm bằng 200 mô hình, đạt kế hoạch*). Chỉ đạo, rà soát, đánh giá, chấm điểm các tiêu chí công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2014. Phần đầu năm 2014 không còn xã nào đạt dưới 10 tiêu chí.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển TTCN gắn với thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới theo Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 26/3/2012 của Huyện ủy, Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 06/6/2012 của UBND huyện về phát triển công nghiệp - TTCN của huyện đến năm 2015, phát huy tối đa tiềm năng thế mạnh của huyện trọng điểm phát triển công nghiệp của tỉnh. Đánh giá thực trạng sản xuất trong các làng nghề truyền thống, kịp thời tháo gỡ những khó khăn để phát triển CN-Tiểu thủ công nghiệp, làng nghề gắn với bảo vệ môi trường. Phân đầu giá trị sản xuất công nghiệp-TTCN vượt kế hoạch năm. Triển khai rộng rãi, có hiệu quả các hoạt động khuyến công trên địa bàn. Tập trung hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu tập thể đối với sản phẩm truyền thống như Trống Đọi Tam, Gà Móng Tiên Phong ...

Tiếp tục tiếp nhận và triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thuộc nguồn vốn trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn khác trên địa bàn huyện. Chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản. Tích cực xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản; thực hiện phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng đối với các công trình, các xã, thị trấn có nợ XDCB dưới 05 tỷ đồng và có phương án huy động vốn cho dự án đầu tư xây dựng mới. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý xây dựng đô thị, lĩnh vực điện năng, giao thông vận tải, khoa học công nghệ trên địa bàn.

3. Triển khai các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đất đai năm 2013. Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 26/4/2013 của UBND huyện thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội và Kế hoạch số 508/KH-UBND ngày 05/4/2013 của UBND tỉnh Hà Nam; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; Chỉ đạo, kiểm tra các xã, thị trấn khắc phục những tồn tại trong công tác quản lý, sử dụng đất công ích theo kết luận kiểm tra của huyện, đặc biệt nghiêm cấm việc

chuyên đa canh tự phát. Tổ chức kiểm tra công tác BVMT các cơ sở sản xuất; đôn đốc việc phân loại rác thải ngay từ đầu nguồn trước khi đưa về nhà máy xử lý.

Tập trung quyết liệt chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc còn tồn tại về GPMB dự án mở rộng khu công nghiệp Đồng Văn I, Đồng Văn II, đường gom.... Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác GPMB dự án KCN Đồng Văn III; Khu đất hỗ trợ 7% các dự án.

4. Chỉ đạo công tác chống thất thu NSNN, triển khai kịp thời đồng bộ các biện pháp tổ chức thu ngân sách; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; đẩy nhanh các thủ tục để đấu giá QSD đất các vị trí xen kẽ trong khu dân cư ở một số xã chưa có hồ sơ góp phần hoàn thành chỉ tiêu thu NSNN năm 2014. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiểm soát chặt chẽ chi đầu tư xây dựng cơ bản triệt để tiết kiệm chi thường xuyên thực hiện có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát lãng phí; đảm bảo nguồn kinh phí chi cho con người và các chính sách an sinh xã hội.

Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ hệ thống ngân hàng, có chính sách huy động các nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu vay vốn của các thành phần kinh tế phục vụ sản xuất, kinh doanh; đồng thời bảo toàn được nguồn vốn.

Thu hút, mở rộng và phát triển các loại hình dịch vụ; Làm tốt công tác quản lý thị trường, kiên quyết chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng nhập lậu lưu thông trên thị trường, đáp ứng kịp thời nhu cầu hàng hoá trong nhân dân.

5. Quan tâm công tác thông tin tuyên truyền, công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ văn hóa, nâng cao hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Hoàn chỉnh Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo huyện Duy Tiên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, chỉ đạo sáp nhập một số đơn vị: Trung tâm giáo dục thường xuyên với Trung tâm dạy nghề, sáp nhập các trường tiểu học của các xã có 02 trường tiểu học: Yên Bắc, Chuyên Ngoại, Châu Giang.

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Quan tâm đến chất lượng khám chữa bệnh, y đức của đội ngũ y, bác sỹ. Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở hành nghề y, dược, kinh doanh sản xuất mỹ phẩm, y học cổ truyền. Triển khai công tác phòng, chống các loại bệnh, nhất là các bệnh mùa hè, kiểm soát tốt chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm không để xảy ra dịch lớn, đặc biệt là địa bàn các khu công nghiệp, khu đông dân cư.

Kiểm tra, rà soát các đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo chính xác, khách quan. Tập trung chỉ đạo đôn đốc xây nhà tình nghĩa, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề theo chỉ đạo của UBND tỉnh đối với lao động nông thôn theo quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

6. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Tiếp tục đẩy mạnh các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội, đặc biệt tệ nạn ma túy, cờ bạc, số đề. Triển khai tích cực các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn giao thông và trật tự công cộng. Nâng cao chất lượng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục củng cố, phát huy tác dụng mô hình "3 giảm, 4 giữ" ở từng địa bàn thôn, xóm, phố. Nhân rộng mô hình khu công nghiệp an toàn về an

ninh trật tự. Tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo, không để tuyên truyền các đạo lạ trên địa bàn, tập trung giải quyết một số những hạn chế tồn tại trong hoạt động tôn giáo. củng cố, bổ xung xây dựng lực lượng công an xã, bảo vệ các cơ quan doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu đảm bảo ANTT ở cơ sở.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tăng cường công tác bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Chỉ đạo triển khai các bước tuyển gọi công dân nhập ngũ để tổ chức giao quân đợt 1 năm 2015, lập hồ sơ kiên quyết xử lý các trường hợp không thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định. Tổ chức diễn tập chiến đấu trị an cho 03 xã: Chuyên Ngoại, Bạch Thượng và thị trấn Đồng Văn. Chủ động phối hợp triển khai thực hiện phương án, kế hoạch phòng chống lụt, bão, úng, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn khi tình huống xảy ra. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa điện tử. Chủ động, kịp thời rà soát các TTHC. Ổn định bộ máy làm việc, nâng cao năng lực hiệu quả của Ban quản lý các dự án huyện, Trung tâm văn hoá và thể thao huyện. Tăng cường công tác bảo mật thông tin tài liệu, củng cố rà soát công tác lưu trữ của các cơ quan quản lý nhà nước.

Tăng cường công tác đối thoại, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, các cơ quan đơn vị trong tiếp công dân và giải quyết đơn thư, nắm chắc tình hình, giải quyết đơn thư kịp thời ngay từ cơ sở, không để khiếu kiện đông người, vượt cấp.

Đa dạng hình thức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật cho nhân dân; Giải quyết tốt các yêu cầu về hộ tịch, chứng thực. Công tác kiểm tra, rà soát các văn bản pháp luật được thực hiện thường xuyên. Nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở.

8. Chỉ đạo rà soát cơ cấu công chức theo ngạch trong các cơ quan hành chính nhà nước. Đánh giá đúng năng lực trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị từ huyện đến cơ sở trong thực thi nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên động viên cán bộ và nhân dân khắc phục khó khăn, tạo sự đồng thuận cao phấn đấu hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2014.

Ủy ban nhân dân huyện trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- TTHU, TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Vượng

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2014	TH 6 tháng đầu năm 2013	TH 6 tháng đầu năm 2014	Dự kiến 6 tháng cuối năm 2014	Thực hiện năm 2013	Ước thực hiện năm 2014	So sánh 6 tháng đầu năm với		So sánh ước cả năm 2014 với	
									6 tháng đầu năm 2013	Kế hoạch năm 2014	TH cả năm 2013	Kế hoạch năm 2014
1	Tốc độ tăng trưởng	%	15.75				15.72	15.75				
	Tổng sản phẩm xã hội (giá CE)	Tỷ đồng	1,878.81	930.0	987.0	891.8	1,623.17	1,878.83	106.13	52.53	115.75	100.00
2	GDP bình quân đầu người	Triệu đồng	39.60	16.0	20.23	19.4	32.00	39.60	126.44	51.09	123.76	100.00
3	Cơ cấu											
	Nông - Lâm - Ngư nghiệp	%	10.27	14.50	10.25	10.29	12.98	10.26				
	Công nghiệp- Xây dựng	%	56.25	52.00	56.26	56.31	53.87	56.29				
	Dịch vụ	%	33.48	33.50	33.49	33.40	33.15	33.45				
4	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	66,200	43,419	37,330	28,870	65,890	66,200	85.98	56.39	100.47	100.00
5	Giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản	Tỷ đồng	368.56	287.00	168.70	201.7	432.25	370.40	58.78	45.77	85.69	100.50
6	Giá trị sản xuất công nghiệp-TTCN	Tỷ đồng	5,955.84	2,710.00	2,790	3,253.8	5,174.49	6,043.80	102.95	46.84	116.80	101.48
7	Giá trị hàng xuất khẩu	Triệu USD	441.60	133.39	233.10	212.1	315.00	445.18	174.75	52.79	141.33	100.81
8	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và DV tiêu dùng	Tỷ đồng	3,041.56	1,499.00	1,567.10	1,504.88	2,713.74	3,071.98	104.54	51.52	113.20	101.00
9	Thu, chi ngân sách											
	- Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn	Tỷ đồng	120.39	30.99	44.78	77.26	122.87	122.04	144.50	37.20	99.32	101.37
	Trong đó thu tiền SD đất	Tỷ đồng	65.00	5.88	15.29	49.71	70.82	65.00	260.03	23.52	91.78	100.00
	- Tổng thu ngân sách huyện	Tỷ đồng	307.97	163.97	195.09	185.78	465.80	380.87	118.98	63.35	81.77	123.67
	- Tổng chi ngân sách huyện	Tỷ đồng	307.97	146.76	174.36	206.51	462.40	380.87	118.81	56.62	82.37	123.67
10	Số lao động được giải quyết việc làm mới	Người	3,200	1,800	1,800	1,400	3,600	3,200	100.00	56.25	88.89	100.00
11	Tỷ lệ hộ nghèo	%	4.30	6.00	4.85	4.30	5.34	4.30				
12	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	14.10	16.20	14.00	13.80	14.50	13.80				
13	Giảm tỷ lệ sinh	‰	0.19	0.20	0.17	0.19	0.22	0.19				
14	Tỷ lệ số dân sử dụng nước hợp vệ sinh	%	89.02	86.00	88.50	89.02	87.02	89.02				
15	Tỷ lệ rác thải được thu gom	%	90.00	88.00	89.50	90.00	89.00	-				

Ngày 07 tháng 7 năm 2014